TƯ TƯỞNG HCM_ TÚ (DH15QMNT).pdf

TƯ TƯỞNG HCM_DH15NTNT.pdf

TƯ TƯỞNG HCM_HẠNH (DH16NTNT).pdf

XÁC XUẤT THỐNG KÊ.pdf

ANH VĂN 2.pdf

ĐƯỜNG LỐI CM CỦA ĐCSVN_DH16TYNT.pdf

KỸ NĂNG GIAO TIẾP_LINH(DH16TYNT).pdf

TOÁN CAO CẤP B1.pdf

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01291

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Tư tưởng Hồ Chí Minh (200107) - 34 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15149194	Dương Ngọc	Tú	DH15QMNT			7.0		3.5	4.6	○⓪①②③●⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤●⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 1

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Văn Thị Hồng Nguyên	Lại Thị Diệu Oanh		Ng T. Khánh Thảo	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01285

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Tư tưởng Hồ Chí Minh (200107) - 34 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15116208	Nguyễn Đức	Huy	DH15NTNT			5.0		4.0	4.3	4	3
2	15116210	Huỳnh Nhật	Minh	DH15NTNT			8.0		2.0	4.1	4	1
3	15116228	Thiên Sanh	Phán	DH15NTNT			7.5		2.5	4.0	4	0
4	15116230	Lê Văn	Phi	DH15NTNT			8.0		2.5	4.2	4	2
5	15116215	Đinh Văn Thanh Thanh	Trọng	DH15NTNT			7.0		5.0	5.6	5	6

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 5

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Văn Thị Thường Nguyên	Lại Thị Diễm Oanh		Ng T. Khánh Thảo	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 03515

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Tư tưởng Hồ Chí Minh (200107) - 34 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	16116003	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	DH16NTNT		1	7.5		5.5	6.1	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 1

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Văn Thị Hường Nguyên	Lại Thị Diễm Oanh		Ngô Khánh Thảo	

Ngày in : 13/12/2018 15:13

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01279

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	14116472	Bá Thị Diễm	Hương	DH14NTNT				7.5	3.5	4.7	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: **Hiện diện:** 1

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Đặng Minh Tuấn	Vương Thị Thanh Xuân		Trần Thái Sơ	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01281

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

CBGD: ()

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	14124572	Ngô Văn	Liêm	DH14QLNT							○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: **Hiện diện:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Xác nhận của khoa/bộ môn** **Cán bộ chấm thi 1** **Cán bộ chấm thi 2**

Đặng Minh Tuấn

Vũng Thị Thanh Xuân

Trần Thái Sơn

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01282

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15113264	Hoàng Ngọc	Hảo	DH15NHNT				6.5	40	4.8	4	8
2	15113202	Phan Thị Thu	Hiền	DH15NHNT				6.5	50	5.5	5	5
3	15113206	Phạm Chí	Nghị	DH15NHNT				6.5	40	4.8	4	8
4	15113272	Quảng Thị Hồng	Quả	DH15NHNT				6.0	2.75	3.7	3	7

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 4

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Đặng Minh Tuấn	Vũng Thị Thanh Xuân		Trần Thái Sơn	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01286

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15116221	Thập Lượng Quí	Anh	DH15NTNT				6.0	3.0	3.9	3	9
2	15116208	Nguyễn Đức	Huy	DH15NTNT				6.0	4.25	4.8	4	8
3	15116210	Huỳnh Nhật	Minh	DH15NTNT				6.5	3.5	4.4	4	4
4	15116232	Từ Nữ Thu	Thủy	DH15NTNT				6.5	4.25	4.9	4	9

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 4

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Đỗ Minh Tuấn	Vương Thị Thanh Xuân		Trần Thái Sơn	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01290

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15124434	Lộ Lưu Ngọc	Giầu	DH15QLNT				5.5	4.75	5.0	5	0
2	15124387	Nguyễn Thị Minh	Hiệp	DH15QLNT				1.5	3.0	2.6	2	6
3	15124391	Quảng Thị Thanh	Tiền	DH15QLNT				6.5	5.0	5.5	5	0
4	15124448	Thuận Ngọc	Tuấn	DH15QLNT				6.25	3.75	4.5	4	5

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 4

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Đặng Minh Tuấn	Vương Thị Thanh Xuân		Trần Thái Sơn	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01292

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30

CBGD: ()

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15149189	Đặng Trần Hồng	Nữ	DH15QMNT				9.0	4.5	5.9	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 1

Cán bộ coi thi 1 Đỗ Minh Tuấn

Cán bộ coi thi 2 Vương Thị Thanh Xuân

Xác nhận của khoa/bộ môn

Cán bộ chấm thi 1 Trần Thái Sơn

Cán bộ chấm thi 2

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01295

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Xác suất thống kê (202121) - 30 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	16113244	Nguyễn Trọng	Duy	DH16NHNT				8.25	6.25	6.9	6	9
2	16125074	Phạm Duy	Kha	DH16NHNT				8.25	6.25	6.9	6	9
3	16113214	Nguyễn Hoàng	Lâm	DH16NHNT				7.0	4.25	5.1	5	1
4	16113221	Nguyễn Thị Thu	Thảo	DH16NHNT				7.25	4.5	5.3	5	3
5	16149176	Võ Thị Kim	Thoa	DH16NHNT				5.75	5.25	5.4	5	4
6	16113223	Nguyễn Thị	Thơm	DH16NHNT				8.0	4.5	5.6	5	6

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 6

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Đặng Minh Tuấn	Vương Thị Thanh Xuân		Trần Thái Sơn	

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01278

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Anh văn 2 (213604) - 02

CBGD: () Võ Phúc Anh Vũ

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 30%	Đ2 20%	Điểm thi 50%	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	14113303	Thái Thị	Bích	DH14NHNT			1.1	1.0	2.0	4.1	4	1

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
HST. Long	Vương Thị Thanh Xuân			

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01294

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Anh văn 2 (213604) - 02 **CBGD: ()** Võ Phúc Anh Vũ

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 30 %	Đ2 20 %	Điểm thi 50 %	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15112298	Trần Trương Phú	Tuyền	DH15TYNT			1.8	1.2	2.1	5.1	○⓪①②③④●⑥⑦⑧⑨⑩	⓪●②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
HS T. Long	Vương Thị Thanh Xuân			

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01284

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Anh văn 2 (213604) - 02

CBGD: () Võ Phúc Anh Vũ

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 30 %	Đ2 20 %	Điểm thi 50%	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15113217	Nguyễn Khâm	Vũ	DH15NHNT			1.4	1.1	1.6	4.1	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪④②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
HST. Long	Vương Thị Thanh Xuân			

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01296

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Anh văn 2 (213604) - 02

CBGD: () Võ Phúc Anh Vũ

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 30%	Đ2 20%	Điểm thi 50%	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	16116001	Lê Vũ Thiên	Đại	DH16NHNT			1.1	1.4	1.5	4.0	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
HST. Long	Vũng Thị Thanh Xuân			

Ngày in : 29/11/2018 11:21

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 01329

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Đường lối CM của Đảng CSVN (200104) - 36 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	14112688	Đặng Nhất	Linh	DH16TYNT			7.5		6.0	6.5	6	5
2	16112445	Võ Hoàng	Sang	DH16TYNT			7.0		6.0	6.3	6	3

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 2

Cán bộ coi thi 1 Trương Ng T. N Mai

Cán bộ coi thi 2 HST. Long

Xác nhận của khoa/bộ môn

Cán bộ chấm thi 1 Ng T. Khánh Thảo

Cán bộ chấm thi 2

Ngày in : 29/11/2018 11:22

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01249

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Kỹ năng giao tiếp (202620) - 19 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	14112688	Đặng Nhất	Linh	DH16TYNT			9	10	8,6	8,92	8	2

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 1

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	HST. Long		Trần Thị Xuyến	

Ngày in : 29/11/2018 11:19

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01235

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp B1 (202112) - 33 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	14112588	Nguyễn Hải	Long	DH14TYNT			8.0	6.5	6.0	6.3	6	3
2	14112589	Nguyễn An	Luân	DH14TYNT			8.0	6.5	6.5	6.7	6	7
3	14112590	Nguyễn Phụng Hoàn	Minh	DH14TYNT			8.0	6.5	6.5	6.7	6	7

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 03

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	Nguyễn Thị Vân Anh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 29/11/2018 11:19

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01237

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp B1 (202112) - 33 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15113196	Đậu Quang	Cảnh	DH15NHNT			8.0	8.0	4.0	5.2	6	2
2	15113206	Phạm Chí	Nghị	DH15NHNT			8.0	8.5	6.5	7.1	7	1
3	15113210	Ngô Lâm	Thịnh	DH15NHNT			8.0	8.0	6.5	7.0	7	0

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 03

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	Nguyễn Thị Vân Anh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 29/11/2018 11:19

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01238

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp B1 (202112) - 33 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10%	Đ2 20%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15116208	Nguyễn Đức	Huy	DH15NTNT			8.0	7.0	7.0	7.1	○⓪①②③④⑤⑥●⑧⑨⑩	⓪●②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	Nguyễn Thị Vân Anh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 29/11/2018 11:19

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01240

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp B1 (202112) - 33 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15149190	Lư Đình	Phương	DH15QMNT			8.0	9.0	6.5	7.2	○⓪①②③④⑤⑥●⑧⑨⑩	⓪①●③④⑤⑥⑦⑧⑨

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	Nguyễn Thị Vân Anh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 29/11/2018 11:19

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01247

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp B1 (202112) - 33 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	16112821	ĐỖ THIỆN	MINH	DH16TYNT			8.0	9.5	7.5	8.0	8	0

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 01

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	Nguyễn Thị Vân Anh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 29/11/2018 11:19

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 01255

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp B1 (202112) - 33 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10%	Đ2 20%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	17112407	Lê Thị	Hoan	DH17TYNT			8.0	7.0	4.5	5.4	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	17112378	Nguyễn Văn	Hùng	DH17TYNT			8.0	6.5	5.0	5.6	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số lượng vắng: 0 **Hiện diện:** 02

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Lê Hồng Châu Sơn	Nguyễn Thị Vân Anh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 29/11/2018 11:19